

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 07-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Dư Thị Út
- Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thanh Q**, sinh ngày 23/01/1991, tại Bạc Liêu; nơi cư trú: Số G, Khóm H, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Trần Quang Q1 (đã chết) và bà Trần Kim T, sinh năm 1952; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 23/12/2013, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong 09/8/2014.

+ Ngày 16/7/2004, Công an P1, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bạc Liêu xử phạt “cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 07/9/2004, Ủy ban nhân dân phường A, thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bạc Liêu Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Trộm cắp tài sản” (theo Quyết định số 13/QĐ.HC).

+ Ngày 14/01/2010, Ủy ban nhân dân thị xã B (nay là thành phố B), tỉnh Bạc Liêu Quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh cai nghiện bắt

buộc với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 04/QĐXP-UB), chấp hành xong ngày 19/01/2012.

+ Ngày 26/8/2013, Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng (theo Quyết định số 36/QĐ-XPHC), chấp hành xong ngày 08/10/2013.

+ Ngày 16/02/2017, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 05/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 03/7/2019.

+ Ngày 22/01/2020, Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (theo Quyết định số 02/QĐ-UBND).

+ Ngày 06/7/2020, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 71/QĐ-TA), chấp hành xong ngày 21/5/2022.

Bị cáo bị khởi tố bị can ngày 06/11/2024, bị bắt và tạm giam từ ngày 11/12/2024 đến nay. (Có mặt).

* Bị hại:

- Anh **Nguyễn Tuấn K**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt do có đơn xin vắng mặt);

- Anh **Huỳnh Trọng P**, sinh năm 2004. Địa chỉ: Ấp A, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 16/10/2024 đến ngày 25/10/2024, tại địa bàn Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Trần Thanh Q đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 16/10/2024, Q đi bộ từ nhà tại số G, Khóm H, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đến khu vực Quảng trường H. Khi đi đến khách sạn T5, Khóm F, Phường A, thành phố B, Q phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future II, biển kiểm soát 69F8-4854 của anh Huỳnh Trọng P, sinh ngày 17/8/2004, nơi cư trú: Ấp A, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau, đang đậu trước cửa khách sạn. Quan sát thấy bảo vệ của khách sạn đang nằm ngủ và xung quanh không có người, Q đi đến dẫn bộ xe mô tô trên về nhà của mình, bẻ khóa rồi điều khiển xe đến thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu gặp Trương Hữu T1, sinh năm 1982, nơi cư trú: Ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu là bạn quen biết khi cai nghiện ma túy. Bị cáo Q nói với T1 xe của gia đình do đang cần tiền để điều trị bệnh cho mẹ nên nhờ T1 bán với số tiền 2.500.000 đồng. Do chưa

tìm được người mua nên T1 đưa cho bị cáo Q số tiền 2.500.000 đồng, số tiền bán xe đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 25/10/2024, ông Trương Hữu T1 tự nguyện giao nộp xe mô tô trên.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 25/10/2024, bị cáo Q đi bộ từ nhà đến khu vực chợ C, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Khi đi đến hẻm không tên bên trong có dãy phòng trọ cho thuê tháng của bà Liêu Kim H, bị cáo Q nhìn thấy có nhiều xe mô tô đang đậu, đồng thời quan sát thấy không có người trông coi nên đi vào dẫn 01 xe mô tô nhãn hiệu SIMBA, màu nâu, biển kiểm soát 94F3-5870 anh Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 13/10/1990, nơi cư trú: Ấp T, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu, đi ra ngoài bẻ khóa và điều khiển xe đến bãi giữ xe của Bệnh viện đa khoa tỉnh B gửi rồi đi bộ về nhà ngủ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo Q gọi điện thoại cho Võ Thanh T2, sinh ngày 05/9/1990, nơi cư trú: số C, Khóm F, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, nhờ chở đi mua xăng mang đến đổ vào xe mô tô đã gửi trước đó. Khi bị cáo Q đang đổ xăng vào xe thì bị Công an phường P1, thành phố B đến mời về làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐGTS ngày 31/10/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định:

“- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIMBA, loại DREAM, màu nâu, số máy P50FMG10015186, số khung 01020278, biển số: 94F3-5870, đã qua sử dụng, mua năm 2001 (đã thu hồi). Tính đến ngày 25/10/2024 giá trị còn lại thành tiền của xe mô tô biển số 94F3-5870 là 2.385.000 đồng (Hai triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng)”.

“01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE II, màu xanh-trắng, số máy JC35E0057026, số khung HHC09095Y057229, biển số 69F8-4854, đã qua sử dụng, xe mua năm 2005 (đã thu hồi). Tính đến ngày 16/10/2024 giá trị còn lại thành tiền của xe mô tô biển số 69F8-4854 là 7.772.500 đồng (Bảy triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng)”.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 23/CT-VKSTPBL ngày 22/01/2025 và đề nghị xử lý như sau:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh Q mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Trọng P và anh Nguyễn Tuấn K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để xem xét, giải quyết tại phiên tòa hôm nay.
- Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (Một) nón bảo hiểm màu trắng, có dòng chữ “NÓN SƠN”, 01 (Một) nón bo màu nâu, có hoa văn sọc, bên trong

màu đen; 02 (hai) sim Vinaphone có mã số 89840200011677369074 và 89840200011677369082.

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen, mặt lưng sau điện thoại bị hở.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo xác định bị cáo thống nhất với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được về sớm và lo cho mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình truy điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Đối với bị hại anh Huỳnh Trọng P và anh Nguyễn Tuấn K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với các bị hại nêu trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai bị hại, các nhân chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó đủ căn cứ chứng minh: Khoảng 02 giờ ngày 16/10/2024, tại khách sạn T5, Khóm F, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Q có hành vi lợi dụng bảo vệ của khách sạn đang nằm ngủ và xung quanh không có người, bị cáo Q lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Future II, biển kiểm soát 69F8-4854 của anh Huỳnh Trọng P. Khoảng 02 giờ ngày 25/10/2024, tại dãy phòng trọ cho thuê tháng của bà Liêu Kim H thuộc khu vực chợ C, Khóm A, Phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Q có hành vi lợi dụng không có người trông coi, bị cáo Q lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIMBA, màu nâu, biển kiểm soát 94F3-5870 của anh Nguyễn Tuấn K.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 84/KL-HĐĐGTS ngày 31/10/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B xác định: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIMBA, loại DREAM, màu nâu, số máy P50FMG10015186, số khung 01020278, biển số: 94F3-5870 có giá trị là 2.385.000 đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại FUTURE II, màu xanh-trắng, số máy JC35E0057026, số khung HHC09095Y057229, biển số 69F8-4854, có giá trị là 7.772.500 đồng.

Bị cáo Trần Thanh Q là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi bất chính, chây lười lao động. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và nhiều lần bị Tòa án ra quyết định cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản, cho thấy bị cáo là người khó cải tạo giáo dục, khó sửa đổi. Vì vậy, Cáo trạng số 23/CT-VKSTPBL ngày 22/01/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở, thiếu cảnh giác trong việc quản lý tài sản bị cáo Trần Thanh Q đã có hành vi phạm tội lấy trộm tài sản để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm mà còn gây tâm lý lo sợ cho quần chúng Nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày. Hành vi bị cáo gây ra xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hai lần nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị Kiểm sát viên tại phiên tòa áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này, hai chiếc xe bị cáo lấy trộm do Công an thành phố B thu giữ và do ông Trương Văn T3 tự nguyện giao nộp xe cho cơ quan điều tra nên bị cáo không phải là tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hay khắc phục hậu quả cho bị hại nên không chấp nhận đề nghị này của Kiểm sát viên.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tuấn K và anh Huỳnh Trọng P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về vật chứng: Đối với các tài sản bị mất trộm, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển kiểm soát 59N1-212.38 thu giữ của Trần Thanh Q. Qua tra cứu xác định xe mô tô trên do ông Nguyễn Xuân

L, sinh năm 1957, nơi cư trú: Số B, đường số A, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, đứng tên trên giấy đăng ký xe. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra không làm việc được do ông L không có cư trú thực tế ở địa phương nên tiếp tục lưu kho vật chứng Công an thành phố B để điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 (Một) nón bảo hiểm màu trắng, có dòng chữ “NÓN SƠN”, 01 (Một) nón bo màu nâu, có hoa văn sọc, bên trong màu đen và hai sim Vinaphone có mã số 89840200011677369074 và 89840200011677369082. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại. Xét thấy nón bảo hiểm và hai sim số không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh đen, mặt lưng sau điện thoại bị vỡ. Tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu và nộp Ngân sách nhà nước.

[5] Đối với Trương Hữu T1 và Võ Thanh T2 không biết hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh Q nên không xem xét xử lý là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Thanh Q, Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 11/12/2024.

3. Về vật chứng: Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu và tiêu hủy: Gói niêm phong có ghi chữ "01 (một) nón bảo hiểm màu trắng, có dòng chữ “NÓN SƠN”, đã qua sử dụng và 01 (một) nón bo màu nâu, có hoa văn sọc, bên trong màu đen, đã qua sử dụng. Được niêm phong thành một gói có đánh số 02, chữ ký của Trần Thanh Q và hình dấu Công an P1, thành phố B. Gói niêm phong còn nguyên vẹn.

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) SIM Vinaphone có mã số 89840200011677369074 và 89840200011677369082".

Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh-đen, đã qua sử dụng, mặt lưng sau điện thoại bị hỏng.

01 Điện thoại và hai sim nêu trên được niêm phong thành một gói có chữ ký của điều tra viên Ngô Trường G; bị cáo Trần Thanh Q và hình dấu Cơ quan CSĐT Công an thành phố B. Gói niêm phong còn nguyên vẹn.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2025).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Kiều Thảo